

Số: 01 /QĐ-BCĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ của thành viên
Ban Chỉ đạo về phát triển Hệ thống camera giám sát tập trung
trên địa bàn thành phố Hà Nội**

BAN CHỈ ĐẠO PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG CAMERA GIÁM SÁT TẬP TRUNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 8602-QĐ/TU ngày 15/5/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc cập nhật Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố Hà Nội;

Căn cứ Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 16/5/2025 của UBND Thành phố về việc thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 18/3/2025 về triển khai “Đề án tổng thể về quản lý hệ thống camera giám sát tập trung trên địa bàn thành phố Hà Nội”;

Căn cứ Quyết định số 5243/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 của UBND Thành phố về việc thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển Hệ thống camera giám sát tập trung trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Công an Thành phố (cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo) tại Báo cáo số 04/BC-CAHN-VTTH&CY ngày 06/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo về phát triển Hệ thống camera giám sát tập trung trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Ban Chỉ đạo và các thành viên Ban Chỉ đạo về phát triển Hệ thống camera giám sát tập trung trên địa bàn thành phố Hà Nội; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND cấp xã và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực: Thành ủy, HĐND Thành phố;
- Đồng chí Chủ tịch UBND Thành phố;
- Thành viên Ban Chỉ đạo;
- VPUB: CVP, PCVP P.T.T.Huyện, các phòng, đơn vị: ĐMPT, TH, TTTTDL&CNS;
- Lưu: VT, ĐMPT, CAHN.



**TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**

**Trương Việt Dũng
PHÓ CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ**

QUY CHẾ

**Hoạt động và phân công nhiệm vụ của thành viên Ban Chỉ đạo về phát triển
Hệ thống camera giám sát tập trung trên địa bàn thành phố Hà Nội**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐ ngày / /2026
của Ban Chỉ đạo)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác và các điều kiện bảo đảm công tác của Ban Chỉ đạo về phát triển Hệ thống camera giám sát tập trung trên địa bàn thành phố Hà Nội (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với các Thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể thảo luận và chỉ đạo thực hiện. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu và phát huy trí tuệ tập thể của các thành viên; bảo đảm yêu cầu phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và trao đổi thông tin giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan thành viên được pháp luật quy định.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của cơ quan nơi công tác.

3. Trưởng ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và các thành viên Ban Chỉ đạo đề cao trách nhiệm cá nhân trong hoạt động của Ban Chỉ đạo và trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công; không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức và người đứng đầu các cơ quan, tổ chức trong hệ thống hành chính nhà nước; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được giao; đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.

4. Tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo, đúng thành phần; trường hợp vắng mặt hoặc cử người dự họp thay phải báo cáo và được sự đồng ý của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc người chủ trì cuộc họp, người dự họp thay phải bảo đảm nắm bắt nội dung các chuyên đề của Ban Chỉ đạo yêu cầu báo cáo.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp, cơ chế, chính sách; chỉ đạo thống nhất, đồng bộ liên quan đến công tác triển khai quy hoạch, đầu tư, quản lý, vận hành và phát triển hệ thống camera giám sát trên địa bàn Thành phố.

2. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án và văn bản chỉ đạo về phát triển hệ thống camera giám sát; điều phối hoạt động giữa các Sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan, bảo đảm phối hợp chặt chẽ, thống nhất, tránh chồng chéo, trùng lặp trong quá trình triển khai.

3. Xem xét, tham mưu các phương án kỹ thuật, công nghệ trọng yếu, bảo đảm hệ thống camera giám sát có tính đồng bộ, an toàn, bảo mật, kết nối liên thông, đáp ứng yêu cầu trước mắt và lâu dài, bao gồm:

- Phương án phần mềm quản lý camera tập trung (VMS) sử dụng thống nhất trên toàn Thành phố để quản lý, giám sát, hiển thị, lưu trữ và điều khiển hệ thống camera; bảo đảm quản lý tập trung, phân quyền linh hoạt, khả năng mở rộng, tích hợp trí tuệ nhân tạo; đáp ứng yêu cầu an toàn, bảo mật cao (mã hóa luồng video, dữ liệu truyền dẫn, xác thực người dùng...); có khả năng tích hợp với các dòng camera theo chuẩn giao tiếp mở quốc tế.

- Phương án hạ tầng truyền dẫn và hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm băng thông, độ ổn định, an toàn thông tin trong quá trình kết nối, truyền tải, chia sẻ dữ liệu hình ảnh, âm thanh và triển khai các ứng dụng trí tuệ nhân tạo trên toàn hệ thống;

- Phương án bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu, hình ảnh, âm thanh trong suốt vòng đời khai thác, sử dụng hệ thống camera giám sát.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời đề xuất biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tham mưu cấp có thẩm quyền khen thưởng, xử lý vi phạm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4. Quyết định việc thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ về phát triển hệ thống camera giám sát tập trung trên địa bàn thành phố Hà Nội.

5. Yêu cầu các Sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo theo quy định.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố giao.

Điều 4. Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chỉ đạo toàn diện hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo; ban hành và chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.
2. Quyết định thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo; ủy quyền cho Phó Trưởng Ban Chỉ đạo rà soát, kiện toàn Tổ giúp việc trong trường hợp có thay đổi, bổ sung thành viên.
3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo.
4. Ủy quyền cho Phó Trưởng Ban Thường trực chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo và giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền khi cần thiết.
5. Quyết định các vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo theo quy định.

Điều 5. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về lĩnh vực công tác được phân công; trực tiếp chỉ đạo hoạt động của Ban Chỉ đạo theo lĩnh vực được giao; thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành công việc khi được ủy quyền hoặc khi Trưởng Ban Chỉ đạo vắng mặt.
2. Tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo các giải pháp nhằm triển khai hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án về quy hoạch, đầu tư, quản lý và phát triển hệ thống camera giám sát tập trung trên địa bàn Thành phố.
3. Chỉ đạo tổ chức thực hiện, tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo kiến nghị, đề xuất UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố các nhiệm vụ, giải pháp và các vấn đề liên quan đến phát triển hệ thống camera giám sát tập trung.
4. Chỉ đạo công tác kiểm tra, đánh giá; tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao.
5. Ký ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn theo phạm vi nhiệm vụ và thẩm quyền được phân công hoặc ủy quyền.
6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 6. Thường trực Ban Chỉ đạo

1. Công an Thành phố là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, có trách nhiệm: Tham mưu xây dựng các văn bản chung, kế hoạch công tác hằng năm của Ban Chỉ đạo; Tổng hợp, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về tình hình, kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo; Chuẩn bị nội dung, tài liệu, chương trình phục vụ các cuộc họp và hoạt động của Ban Chỉ đạo; dự thảo thông báo kết luận, biên bản họp và các văn bản liên quan; Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo; tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm được giao.

2. Chủ động phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các đơn vị liên quan đề xuất mô hình, giải pháp triển khai hiệu quả công tác quy hoạch, đầu tư, quản lý và phát triển hệ thống camera giám sát tập trung trên địa bàn Thành phố; đôn đốc, kiểm tra, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Điều 7. Thành viên Ban Chỉ đạo

1. Trách nhiệm chung của Thành viên Ban Chỉ đạo:

- Tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển Hệ thống camera giám sát tập trung trên địa bàn thành phố Hà Nội theo lĩnh vực được phân công.

- Phối hợp với Công an Thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hằng năm và các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện các kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo; kịp thời báo cáo các khó khăn, vướng mắc, vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai.

- Chủ động nghiên cứu, đề xuất các mô hình, giải pháp, sáng kiến mới nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, vận hành Hệ thống camera giám sát; góp phần thúc đẩy cải cách hành chính, chuyển đổi số của Thành phố.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo; chuẩn bị ý kiến tham gia đối với các nội dung thuộc chương trình họp.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Trách nhiệm cụ thể:

2.1. Đồng chí Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chỉ đạo:

Tham gia định hướng, đề xuất các giải pháp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển, khai thác Hệ thống camera giám sát tập trung.

2.2. Đồng chí Trần Hữu Bảo, Phó Giám đốc Sở Xây dựng chỉ đạo:

- Chủ trì rà soát, xây dựng lại phương án triển khai các hạng mục đầu tư mới thuộc Đề án Giao thông thông minh;

- Phối hợp xây dựng phương án triển khai bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất giữa Đề án Giao thông thông minh với Đề án tổng thể phát triển Hệ thống camera giám sát trên địa bàn Thành phố.

2.3. Đồng chí Nguyễn Xuân Sáng, Phó Giám đốc Sở Tài chính chỉ đạo:

- Chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch, xác định nguồn kinh phí đầu tư cho các dự án Hệ thống camera giám sát tập trung trên địa bàn Thành phố.

- Tham mưu UBND Thành phố bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hàng năm và kế hoạch đầu tư công trung hạn theo quy định.

- Bảo đảm việc bố trí vốn phù hợp khả năng cân đối ngân sách, đúng mục tiêu, tiến độ theo chỉ đạo của UBND Thành phố và Ban Chỉ đạo.

2.4. Đồng chí Phạm Thị Thu Huyền, Phó Chánh Văn phòng UBND Thành phố chỉ đạo:

- Chủ trì, phối hợp rà soát, tổng hợp, hoàn thiện các quy trình, quy chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong quản lý, vận hành, khai thác Hệ thống camera giám sát tập trung.

- Tham mưu dự thảo thông báo kết luận, biên bản họp, các văn bản chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

- Phối hợp tổ chức các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo.

Chương III

CHẾ ĐỘ HỌP, THÔNG TIN, BÁO CÁO VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 8. Chế độ họp và thông tin, báo cáo

1. Ban Chỉ đạo họp trực tiếp hoặc trực tuyến, định kỳ 01 quý/01 lần để đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo; đánh giá sự chỉ đạo, điều hành của các thành viên Ban Chỉ đạo; đánh giá chuyên sâu theo từng chuyên đề; xác định chương trình, kế hoạch công tác cho thời gian tiếp theo.

2. Khi có yêu cầu hoặc khi cần chỉ đạo theo từng chuyên đề, Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định họp đột xuất toàn thể Ban Chỉ đạo hoặc họp với một số thành viên Ban Chỉ đạo. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định việc mời đại biểu không thuộc Ban Chỉ đạo tham dự các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

3. Các phiên họp của Ban Chỉ đạo phải được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian và địa điểm ít nhất trước 02 ngày làm việc và kèm theo các tài liệu liên quan. Công an Thành phố thành lập nhóm trên nền tảng trực tuyến dành cho thành viên Ban Chỉ đạo để chỉ đạo, điều hành, cập nhật thông tin thường xuyên, kịp thời các thông tin, chỉ đạo của Trung ương, Thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo được thể hiện bằng văn bản thông báo của Ban Chỉ đạo.

5. Trường hợp thành viên Ban Chỉ đạo thay đổi nhân sự hoặc lý do khác thì cơ quan, đơn vị đó phải có văn bản báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo và đề xuất thành viên khác thay thế.

6. Trong các cuộc họp, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm chuẩn bị tài liệu, tham mưu dự thảo thông báo kết luận khi có yêu cầu của Trưởng ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 9. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách Thành phố đảm bảo và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định.

2. Việc sử dụng kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thành viên Ban Chỉ đạo về phát triển Hệ thống camera giám sát tập trung trên địa bàn thành phố Hà Nội có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Công an Thành phố là cơ quan thường trực có trách nhiệm theo dõi kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này.

3. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định trên cơ sở đề nghị của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo và các thành viên Ban Chỉ đạo./.